

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2018/HS-ST
Ngày: 12-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Xuân Hiên**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Công Hoan** và bà **Hà Thị Thúy**.

Thư ký Tòa án: Bà **Mai Hương Sen** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông **Vũ Đức Tâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh năm 1987 tại Hải Dương. HKTT và trú tại: Thôn C, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị D; có vợ là Nguyễn Thị Hoa H và 02 con lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 06/5/2016 bị Chủ tịch UBND huyện N, tỉnh Hải Dương xử phạt 12.500.000đ về hành vi hoạt động kinh doanh ngành nghề có điều kiện về an ninh trật tự mà không có giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự và hành vi hoạt động kinh doanh dưới hình thức hộ kinh doanh mà không có giấy phép đăng ký hộ kinh doanh; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2017 đến ngày 27/12/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Ngô Thị Xuân T, trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý của Nhà nước thuộc Sở tư pháp tỉnh Hải Dương (*có mặt tại phiên tòa*).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

+ Chị Nguyễn Thị Hoa H, sinh năm 1988; trú tại: Thôn C, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương (*có mặt*).

+ Anh Lương Quang K, sinh năm 1989; trú tại: xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương (*vắng mặt*).

+ Ông Nguyễn Đình B, sinh năm 1964; trú tại: Khu T, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKSTPHD ngày 31/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn M về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 với căn cứ: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 21/12/2017, Nguyễn Văn M nhận được điện thoại của người đàn ông tên Kiên với nội dung thuê M chở pháo từ thị xã Chí Linh về thành phố Hải Dương với tiền công là 01 triệu đồng. Sau khi đồng ý, M đã điều khiển xe mô tô Futune II màu xanh đen biển kiểm soát 29U6-5520 đến gặp Kiên tại khu vực cầu Bình. Kiên đưa M qua cầu Thiên, thị xã Chí Linh rẽ phải đi đến cánh đồng. Tại đây, Kiên bảo M mang một bao dứa màu xanh, một túi nilon màu đen bên trong chứa pháo để ở rìa ruộng. M đã cho túi nilon vào bao dứa rồi chở số pháo trên đi cùng với Kiên, khi đến cầu Bình- Kiên bảo M chở pháo về khu vực nhà hàng Hải Dương Xanh sẽ có người ra nhận và trả tiền công cho M, sau đó Kiên bảo đi có việc. Đến khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, M điều khiển xe mô tô chở pháo đến K14+900 thuộc thôn Đồng Ngọ, xã Nam Đồng, thành phố Hải Dương thì bị lực lượng cảnh sát giao thông công an tỉnh Hải Dương dừng xe kiểm tra phát hiện, lập biên bản thu giữ 02 bao tải dứa màu xanh, 01 túi nilon màu đen bên trong chứa 06 bánh pháo nổ cuộn tròn, 29 quả bao hoa hình bóng điện, 01 xe mô tô Future II màu xanh đen biển kiểm soát 29U6-5520, 01 điện thoại di động Nokia màu ghi xanh lắp SIM 0934317698. Vụ việc được chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương tiến hành điều tra làm rõ.

Tại kết luận giám định số 6459/C54-P2 ngày 22/12/2017 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận:

29 vật hình bóng đèn điện tròn, vỏ ngoài bọc giấy, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi đều là pháo hoa, khối lượng là 1,1kg. Loại pháo hoa này khi đốt phát ra tiếng nổ và ánh sáng màu.

Các vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, đầu mỗi vật có gắn dây ngòi, được liên kết với nhau thành tràng (06 tràng) đều là pháo nổ, khối lượng là 14,3kg. Loại pháo này khi đốt phát ra tiếng nổ.

Tại văn bản số 3405/C54-P2 ngày 29/12/2017 Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát giải thích kết luận giám định: “...bên trong 29 vật hình bóng đèn điện tròn đều chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ...”.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M thừa nhận bản thân chính là người thực hiện hành vi vận chuyển thuê cho đối tượng tên Kiên pháo nổ từ thị xã Chí Linh về thành phố Hải Dương với mục đích nhận tiền công vận chuyển là 1 triệu đồng; bị cáo thừa nhận Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương đã truy tố bị cáo về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là

đúng; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Người bào chữa cho bị cáo là bà Ngô Thị Xuân Thu xác định về tội danh và điều luật Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là đúng. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người khuyết tật và có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị áp dụng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cũng như miễn toàn bộ án phí đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội: “Vận chuyển hàng cấm”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 191; điểm p, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 06 đến 09 tháng tù, được trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ. Còn phải chấp hành từ 05 tháng 24 ngày đến 08 tháng 24 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, là người khuyết tật nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu cho phát mại, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Nokia.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 SIM điện thoại; 02 bao dứa và 01 túi nilon.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo là người khuyết tật nặng nên được miễn án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về chứng cứ xác định bị cáo Nguyễn Văn M có tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M thừa nhận: Trong quá trình vận chuyển pháo thuê cho đối tượng tên Kiên từ thị xã Chí Linh về thành phố Hải Dương, đến khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 21/12/2017, khi đi đến Km14+900 tỉnh lộ 390 thuộc địa phận thôn Đồng Ngõ, xã Nam Đồng Thành phố Hải Dương thì bị tổ công tác thuộc Đội 2 phòng Cảnh sát giao thông công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt giữ. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL54), phù hợp với biên bản niêm phong, biên bản bàn giao người và tang vật, phương tiện vi phạm (BL31 đến 32). Các chứng cứ nêu trên phù hợp với các chứng cứ khác như: Bản tự khai, bản tường trình của bị cáo, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo, biên bản lấy lời khai người làm

chứng đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; vì mục đích tư lợi cá nhân đã nhận vận chuyển để đưa pháo nổ là hàng hóa nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng từ thị xã Chí Linh về thành phố Hải Dương để nhận tiền công với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý, tàng trữ, vận chuyển các loại hàng hóa này. Bị cáo Nguyễn Văn M bị Viện kiểm sát truy tố và bị đưa ra xét xử về tội danh “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là đủ căn cứ, đúng người thực hiện hành vi phạm tội và đúng pháp luật. Căn cứ công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 về việc áp dụng BLHS năm 2015 và nghị quyết 41 của Quốc hội thì tại thời điểm xét xử tội danh “Vận chuyển hàng cấm” quy định tại Điều 191 BLHS năm 2015 là tội danh quy định giảm hình phạt so với quy định tại Điều 155 BLHS năm 1999 là quy định có lợi cho bị cáo nên HĐXX sẽ áp dụng các điều khoản quy định tại BLHS năm 2015 khi xét xử đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bản thân bị cáo là người bị khuyết tật nặng đang được hưởng trợ cấp hàng tháng, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Văn L là thương binh 4/4 nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Do bị cáo là người có nhân thân xấu, thực hiện hành vi phạm tội trong thời điểm giáp tết nguyên đán trong khi các vụ vận chuyển, mua bán, tàng trữ pháo nổ là hàng hóa nhà nước cấm đang có xu hướng gia tăng. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người khuyết tật, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số pháo nổ, pháo hoa, ngày 17/01/2018 cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hải Dương đã thành lập hội đồng tiêu hủy vật chứng và tiến hành tiêu hủy nên không đặt ra giải quyết.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu cho phát mại nộp ngân sách Nhà nước. Đối với 01 SIM điện thoại, 02 bao dứa và 01 túi nilon không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô Futune II màu xanh đen biển kiểm soát 29U6-5520 được xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Đình B (là bố vợ bị

cáo) cho vợ bị cáo là chị Nguyễn Thị Hoa H mượn, khi M lấy xe chị H, ông B không biết nên cơ quan điều tra đã trả lại ông B là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo là người khuyết tật nặng nên được miễn toàn bộ án phí sơ thẩm hình sự.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL54), biên bản niêm phong, biên bản bàn giao người và tang vật, phương tiện vi phạm (BL31 đến 32), Kết luận giám định và văn bản giải thích kết luận giám định. Xác định đủ yếu tố cấu thành tội phạm, đến ngày 26/12/2017 cơ quan cảnh sát điều tra đã Quyết định khởi tố vụ án đồng thời khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn M và tiến hành hoạt động điều tra lấy lời khai, hỏi cung bị can, lấy lời khai người làm chứng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về các vấn đề khác: Hành vi thuê M vận chuyển pháo của đối tượng tên Kiên, cơ quan điều tra không xác định được nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm của đối tượng Kiên là phù hợp pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm điểm c Khoản 1 Điều 191; điểm p, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c Khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M **06 (sáu)** tháng tù; được trừ **06 (sáu)** ngày tạm giữ (*từ ngày 21/12/2017 đến ngày 27/12/2017*); còn phải chấp hành **05 (năm)** tháng **24 (hai mươi bốn)** ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu phát mại, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu ghi-xanh model 1202-2 số IMEI: 358280/03/956824/7.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 SIM điện thoại mạng mobifone, số seri: 8401 1511 2405 0060; 02 bao tải dứa màu xanh và 01 túi nilong màu đen.

(*Đặc điểm vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/02/2018 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương*).

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí sơ thẩm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn M.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn M, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hải Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Xuân Hiền